TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2023/HSST
Ngày 26 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, ông Lò Văn Viễn
- Thư ký phiên toà:
Bà Lý Thị Thuỳ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Sộng Nỏ Ly - Kiểm sát viên

. Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 220/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Quàng Văn L** - Sinh ngày 16 tháng 10 năm 1997; Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Quàng Văn H (đã chết), con bà Quàng Thị H; Bị cáo có vợ là Lò Thị H và có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 06/6/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Lò Văn Đ** - Sinh ngày 31 tháng 3 năm 2000; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn D, con bà Lò Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 06/6/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: **Lường Văn V** - Sinh ngày 02 tháng 12 năm 2000; Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 10/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn T, con bà Lường Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 06/6/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

**** Người có quyền lợi liên quan:*** Ông Lò Văn D - Sinh năm 1979; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 25 phút ngày 05/6/2023 tổ công tác Công an xã Chiềng Phung, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Sàng Lay, xã Chiềng Phung, huyện Sông Mã phát hiện một xe mô tô hướng từ xã Nậm Ty về xã Chiềng Phung, huyện Sông Mã (trên xe có hai người) có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma tuý nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Khi dừng xe người điều khiển khai nhận là Lò Văn Đ sinh năm 2000 trú tại bản N và người ngồi sau là Lường Văn V sinh năm 2000 trú tại bản C, cùng xã C, huyện Sông Mã. Qua làm việc phát hiện trong lòng bàn tay trái của V có 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và mảnh bột liên kết màu trắng (V và Đ khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn Đ và Lường Văn V, thu giữ và niêm phong vật chứng, ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 385.13 và 02 điện thoại di động.

Quá trình đấu tranh ban đầu Lò Văn Đ và Lường Văn V khai nhận số Hồng phiến và Heroine bị thu giữ mua được từ Quàng Văn L, sinh năm 1997 trú tại bản N, xã N, huyện Sông Mã.

Căn cứ lời khai nhận của Lò Văn Đ và Lường Văn V, ngày 06/6/2023 Công an huyện Sông Mã đến nhà Quàng Văn L để triệu tập Lâm đến làm việc. Qua làm việc ban đầu L thừa nhận hành vi bán 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Hồng phiến và Heroine cho V và Đ, tổ công tác đã vận động, yêu cầu L đem giao nộp các tài liệu, đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội nên L đã lấy từ góc nhà ra 01 lọ thuỷ tinh màu nâu bên trong chứa 10 gói nilon màu trắng, bên trong các gói đều có 01 viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng, số tiền 1.100.000 đồng (L khai là Hồng phiến và Heroine và số tiền là do bán ma tuý mà có). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quàng Văn L, thu giữ vật chứng liên quan.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Quàng Văn L. L khai nhận số tiền bán ma tuý chỉ còn lại 1.100.000đ đã giao nộp trước đó, quá trình khám xét không thu giữ tài liệu, đồ vật gì thêm.

Ngày 07/6/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả:

- Vật chứng thu giữ của Vẫn và Đ: *01 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,09 gam; số bột màu trắng có khối lượng là 0,02 gam đã gửi toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu là D1, D2;*

- Vật chứng thu giữ của L: *10 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,89 gam đã trích 02 viên có khối lượng là 0,18 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D3, vật chứng còn lại là 08 viên có khối lượng 0,71 gam ký hiệu L1; số bột màu trắng có khối lượng là 0,23 gam đã trích 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D4, vật chứng còn lại là 0,19 gam ký hiệu L2.*

Tại bản kết luận giám định số 1488/KL ngày 12/6/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"- Mẫu ký hiệu D1, D3 gửi giám định là ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là D1 = 0,09 gam, D3= 0,18 gam.

- Mẫu ký hiệu D2, D4 gửi giám định là ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là D2= 0,02 gam, D4= 0,04 gam.

- Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,98 gam; loại Methamphetamine và 0,25 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất".

Quá trình điều tra Quàng Văn L, Lò Văn Đ và Lường Văn V khai nhận: Ngày 15/5/2023 L đem theo số tiền 2.000.000đ đi bộ từ nhà lên bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã để tìm mua ma tuý về bán lẻ kiếm lời, đến nơi Lgặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ danh tính đang ngồi ngoài đường, L hỏi và mua được của người này 01 gói nilon màu hồng chứa Hồng phiến và Heroine với số tiền 2.000.000đ, sau khi mua được ma tuý về đến nhà L kiểm tra bên trong gói nilon màu hồng có 120 viên Hồng phiến với cục Heroine, L chia và gói thành 120 gói nhỏ, mỗi gói bên trong đều có 01 viên Hồng phiến với một ít Heroine nhằm mục đích bán kiếm lời, từ ngày 15/5/2023 đến ngày 05/6/2023 L đã bán 110 gói, mỗi gói bán với số tiền 100.000đ, được tổng số tiền là 11.000.000đ.

Khoảng 22 giờ ngày 05/6/2023 Lò Văn Đ đem theo số tiền 50.000đ rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 358.13 của gia đình đi từ nhà đến nhà Lường Văn V ở bản C, xã C, huyện Sông Mã để rủ Vẫn đi tìm mua ma tuý về sử dụng. Gặp nhau Đ rủ V góp tiền đi tìm mua ma tuý về sử dụng thì V đồng ý, Đ đưa số tiền 50.000đ cho V, V nhận lấy rồi cũng bỏ ra số tiền 50.000đ ra, tổng số tiền là 100.000đ (V là người cầm tiền), sau đó Đ điều khiển xe mô tô chở V đến xã Nậm Ty, huyện Sông Mã để tìm mua ma tuý về sử dụng, khi Đ và V đến bản Nà Hay, xã Nậm Ty thì gặp Quàng Văn L đang đi bộ trên đường, Đ dừng xe hỏi và mua được với L 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 viên Hồng phiến và một ít Heroine. Mua được ma tuý Đđiều khiển xe mô tô chở V đi về, khi về đến bản Sàng Lay, xã Chiềng Phung, huyện Sông Mã thì gặp tổ công tác Công an xã Chiềng Phung, huyện Sông Mã bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 06/6/2023 khi Quàng Văn L đang ở nhà thì tổ công tác Công an huyện Sông Mã đến triệu tập Lâm về làm việc, qua làm việc L thừa nhận toàn bộ hành vi bán Hồng phiến và Heroine cho Lò Văn Đ và Lường Văn V, đồng thời đem giao nộp các vật chứng còn lại, do đó tổ công tác Công an huyện Sông Mã đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng như đã nêu.

Cáo trạng số 171/CT-VKSSM ngày 13 tháng 9 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Quàng Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét xử Lò Văn Đ và Lường Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quàng Văn L khai nhận từ ngày 15/5/2023 đến ngày 05/6/2023 đã bán 110 gói ma tuý được số tiền là 11.000.000đ, Lâm đã chi tiêu hết 9.900.000đ, khi bị bắt quả tang thu giữ số tiền còn lại là 1.100.000đ. Trong những lần bán ma tuý, ngoài một lần bán cho Lò Văn Đ và Lường Văn V, các lần khác L bán cho nhiều đối tượng không quen biết, không biết tên, tuổi và địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được các đối tượng đã mua ma tuý của L nên không xem xét, xử lý đối với L về tình tiết phạm tội 02 lần trở lên.

Đối với người đàn ông mà Quàng Văn L khai nhận bán ma túy cho L, quá trình điều tra do L không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại phiên toà kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo Lò Văn Đ và Lường Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Quàng Văn L 07 năm - 07 năm 04 tháng tù.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 58; điểm t, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn Đ từ 01 năm 03 tháng - 01 năm 07 tháng tù; xử phạt Lường Văn V từ 01 năm - 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma tuý còn lại và các vật chứng liên quan.

Trả lại cho các bị cáo Lò Văn Đvà Lường Văn V 02 chiếc điện thoại.

Miễn án phí cho các bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Tài liệu trong hồ sơ người có quyền lợi liên quan Lò Văn D trình bày: Anh là bố đẻ bị cáo Lò Văn Đ, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 358.13 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm là tài sản của anh, anh mua vào năm 2019, khi bị cáo mang xe đi mua ma tuý anh không biết. Anh đề nghị trả lại chiếc xe cho gia đình.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo

khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 05/6/2023 và ngày 06/6/2023; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1488/KL ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/6/2023 Lò Văn Đ và Lường Văn V có hành vi cất giấu 0,11 gam ma tuý, trong đó 0,09 gam loại chất Methamphetamine và 0,02 gam loại chất Heroine nhằm mục đích sử dụng. Ngày 05/6/2023 Quàng Văn L có hành vi bán cho Lò Văn Đ và Lường Văn V 01 viên Hồng phiến và một ít Heroine lấy số tiền 100.000đ, ngày 06/6/2023 Quàng Văn L có hành vi cất giấu 1,12 gam ma tuý, trong đó 0,89 gam loại chất Methamphetamine và 0,23 gam loại chất Heroine, nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị Công an phát hiện thu giữ.

Hành vi các bị cáo Lò Văn Đ và Lường Văn V thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi bị cáo Quàng Văn L thực hiện đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với số ma tuý đã thu giữ của bị cáo và của các bị cáo Lò Văn Đ và Lường Văn V, tổng khối lượng là 1,23gam. Đối với việc bị cáo Quàng Văn L khai nhận từ ngày 15/5/2023 đến ngày 05/6/2023 đã bán 110 gói ma tuý được số tiền là 11.000.000đ, trong những lần bán ma tuý, ngoài một lần bán cho Lò Văn Đt và Lường Văn V, các lần khác L bán cho nhiều đối tượng không quen biết, không biết tên, tuổi và địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được các đối tượng đã mua ma tuý của L, do vậy không có cơ sở để xử lý Quàng Văn L về tình tiết phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện truy tố và Tòa án nhân dân huyện xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn Đ và Lường Văn V là nghiêm trọng, hành phi phạm tội của bị cáo Quàng Văn L là rất nghiêm trọng; các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy

của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lò Văn Đ và Lường Văn V đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vai trò của các bị cáo: Bị cáo Quàng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý độc lập. Các bị cáo Lò Văn Đ và Lường Văn V là đồng phạm khi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; Lò Văn Đ là người rủ rê, khởi xướng việc thực hiện tội phạm, Lường Văn V là đồng phạm với vai trò giúp sức, áp dụng Điều 58 đối với bị cáo.

Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của các hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ, mua bán để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác định được gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma tuý còn lại sau giám định và các vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy. Đối với hai chiếc điện thoại di động, quá trình điều tra xác định được các bị cáo không sử dụng trong việc phạm tội, nên cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với số tiền 1.100.000đ thu giữ của bị cáo Quàng Văn L, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai nhận là tiền bán ma tuý, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền số tiền 9.900.000đ bị cáo Quàng Văn L khai nhận thu được từ việc bán ma tuý nhưng đã chi tiêu cá nhân, do quá trình điều tra không xác định được các đối tượng đã mua ma tuý của L, không có cơ sở để xử lý Quàng Văn L về tình tiết phạm tội 02 lần trở lên, do vậy không có cở sở để truy thu số tiền này.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 385.13 bị cáo Lò Văn Đ sử dụng làm phương tiện thự hiện tội phạm, xác định được chiếc xe là tài sản của anh Lò Văn D, khi bị cáo mang xe đi thực hiện tội phạm anh D không biết, quá trình điều tra chiếc xe đã được cơ quan điều tra trả lại cho anh D là đảm bảo quy định.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo Quàng Văn L khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên các bị cáo được miễn án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn L 07 (bẩy) năm tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

1.2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 58; điểm t, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo Lò Văn Đt và Lường Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 01 năm 03 tháng (một năm ba tháng) tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2023.

- Xử phạt bị cáo Lường Văn V 01 năm 02 tháng (một năm hai tháng) tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,71 gam Methamphetamine; 0,19 gam Heroine; 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,71 gam Methamphetamine); 01 túi nilon màu

trắng (túi chứa 0,19 gam Heroine); 11 mảnh nilon màu trắng; 01 lọ thuỷ tinh; 02 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Công an huyện Sông Mã phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 064639).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì gửi mẫu giám định đã bóc mở niêm phong *(vật chứng được đựng trong một phong bì do Công an tỉnh Sơn La phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 064047).*

- Tịch thu số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng) của Quàng Văn L để nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn Đ 01 điện thoại di động OPPO A54.

- Trả lại cho bị cáo Lường Văn V 01 điện thoại di động OPPO A15S.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 156/QĐ-VKSSM ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2023 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2023), người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
-Người có qllq;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.